

Bản án số: 10/2023/HS-ST

Ngày: 16-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 11/2023/HS-ST ngày 03 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với:

Bị cáo Lò Văn C, sinh năm 2002; nơi sinh: Bản K, xã Tà Mung, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; nơi ĐKNKTT: Bản K, xã Tà Mung, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; nơi ở hiện nay: Số 03, phố CĐ, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Đ và bà Lò Thị Y; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10-01-2023 đến ngày 13-01-2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Thu Hiền - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương (*có mặt tại phiên tòa*).

- Những người tham gia tố tụng khác: Ông Hoàng Văn Hải (*người chứng kiến có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 10-01-2023 tại đường giao thông Thái Mông, xã Quang Thành, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, tổ công tác thuộc công an thị xã Kinh Môn kiểm tra, phát hiện Lò Văn C đang đi bộ đem theo 01 bao dứa bên

trong có: 02 khối hộp hình chữ nhật được tạo bằng các khối trụ tròn liên kết với nhau bởi dây dẫn cháy, bên ngoài mỗi khối được dán giấy màu đỏ có chữ nước ngoài và 48 vật thể hình trụ tròn có nhiều kích thước, màu sắc khác nhau, một đầu mỗi vật thể được gắn dây dẫn cháy. C khai nhận là pháo hoa nổ và pháo nổ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Tại kết luận giám định số 40/KL-KTHS ngày 13-01-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 02 khối hộp hình chữ nhật kích thước (15x15x14,5)cm, bên ngoài bọc bằng giấy màu đỏ, vàng bên trong có 36 vật trụ hình tròn, cao 14,5cm, đường kính 2,5cm, các vật này được liên kết với nhau bằng dây dẫn màu nâu tất cả đều là pháo hoa nổ với tổng khối lượng là 3,006kg; 48 vật hình trụ có kích thước khác nhau, cao từ 7cm - 15cm, đường kính 3cm - 10cm, được quấn bằng giấy nhiều lớp, màu sắc khác nhau, hai đầu được bịt kín, mỗi vật có một đầu gắn dây dẫn cháy tất cả đều là pháo nổ, tổng khối lượng là 7,2kg. Tổng khối lượng pháo nổ và pháo hoa nổ là 10,206kg. Hoàn trả lại mẫu vật có khối lượng là 7,935kg.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS ngày 03-2-2023 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã truy tố Lò Văn C về tội "Tàng trữ hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như VKSND thị xã Kinh Môn đã truy tố. Bị cáo trình bày gia đình bị cáo sinh sống thuộc vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, bị cáo hiện là sinh viên được nghỉ Tết sớm mong muốn làm thêm để kiếm thêm thu nhập về quê phụ giúp gia đình, mua sắm đồ đón Tết cổ truyền Quý Mão 2023 nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Nhưng do nhận thức không đầy đủ và hám lợi nhuận bị cáo đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Nay bị cáo đã ăn năn hối cải và để tiếp tục việc học tập ở trường bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Lò Văn C về tội "Tàng trữ hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý. Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức còn hạn chế. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo bản thân được tặng nhiều giấy khen, bố đẻ là trưởng bản cũng được tặng thưởng nhiều giấy khen. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, miễn án phí cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, Điều 65, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo từ 07 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án **treo thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm**; giao bị cáo Lò Văn C cho UBND xã Tà Mung, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu **giám sát giáo dục trong thời gian thử thách**; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên công an thị xã Kinh Môn; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, kết luận định giá và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 10-01-2023 tại đường giao thông Thái Mông, xã Quang Thành, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, tổ công tác thuộc công an thị xã Kinh Môn kiểm tra, phát hiện Lò Văn C đang đi bộ đem theo 01 bao dứa bên trong có khối lượng pháo nổ và pháo hoa nổ là 10,206kg. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới hoạt động quản lý kinh tế của Nhà nước đối với những loại hàng hóa mà pháp luật cấm kinh doanh. Pháo nổ là mặt hàng Nhà nước độc quyền quản lý. Nhà nước đã có quy định nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép pháo. Mọi hành vi sản xuất, lưu thông, sử dụng pháo nổ có nguy cơ gây ra nổ làm thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản. Đồng thời việc đốt pháo gây ra lãng phí rất lớn tiền của cho xã hội. Mặc dù nhận thức rõ được điều đó nhưng với mục đích tư lợi, bị cáo đã coi thường pháp luật của nhà nước. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ hàng cấm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo

không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận tội, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình học tập bị cáo được Hiệu trưởng trường phổ thông dân tộc bán trú THCS xã Tà Mung tặng giấy khen năm học 2016-2017 và Hiệu trưởng trường dân tộc nội trú THPT huyện Than Uyên tặng Giấy khen năm học 2017 – 2018. Ngoài ra bị cáo có bố để được Chủ tịch UBND huyện Than Uyên, chủ tịch UBND xã Tà Mung tặng Giấy khen. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo Lò Văn C chưa có tiền án, tiền sự nhân thân tốt, lần đầu phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân bị cáo hiện đang là sinh viên nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đảm bảo mục đích giáo dục, trừng trị và răn đe phòng ngừa tội phạm và cũng để bị cáo tiếp tục việc học tập.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lò Văn C hiện là sinh viên, không có thu nhập, kinh tế sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Đối với số pháo hoàn lại sau giám định cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy nên không xem xét.

[6]. Trong vụ án này bị cáo Lò Văn C khai nguồn gốc số pháo trên được một người đàn ông tên là Cường (không quen biết) thuê vận chuyển từ thôn Thái Mông- xã Quang Thành ra cây xăng ở khu vực ngã ba thuộc xã Quang Thành. Quá trình điều tra không xác định được Cường là ai, ở đâu. Tài liệu điều tra không có chứng cứ khác nên không có căn cứ chứng minh hành vi của C là vận chuyển hàng cấm và không có căn cứ xử lý đối với người tên là Cường.

[7]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm tuy nhiên bị cáo Lò Văn C là người dân tộc thiểu số sinh sống thuộc vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, khoản 1, 2, 5 Điều 65, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí

và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn C 07 (*bảy*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 14 (*mười bốn*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lò Văn C cho UBND xã Tà Mung, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn C.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra công an TX. Kinh Môn;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA TX. Kinh Môn;
- Cơ quan THA HS công an TX. Kinh Môn;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hằng